TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2024/HS-ST
Ngày 30/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Viên Đức;

Bà Đàm Thu Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Chu Viết Th; sinh năm 1976 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Viết C và bà Nguyễn Thị T, bị cáo có vợ đã mất năm 2021 và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Ngày 29/12/2020, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án hình sự sơ thẩm số 333/2020/HS-ST, ngày 02/8/2023 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Ngày 31/3/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây xử phạt 42 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Bản án số 16/2006/HSST ngày 31/3/2006, đã được xóa án tích;

+ Ngày 15/6/2006, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 54 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt với bản án số 16/2006/HSST ngày 31/3/2006 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 08 năm tù theo

Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2006/HSST ngày 15/06/2006. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2012. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính và án phí. Bị cáo chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự. Hiện đã hết thời hiệu thi hành án dân sự và hết thời hiệu đối với bản án. Theo ngU tắc có lợi thì bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích;

+ Ngày 29/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 06/2015/HSST ngày 29/01/2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2016. Đã được đương nhiên xóa án tích;

+ Ngày 03/9/2018, bị Công an huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định trên.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2024 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

Bị hại: Ông Quảng Đại C, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 thụ lý điều tra vụ án "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" xảy ra ngày 22/8/2023 tại số 281K Lãnh Binh Thăng, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, lệnh tạm giam đối với bị can Quảng Thị Phương U, Cơ quan điều tra có Th báo cho ông Quảng Đại C (là cha ruột của bị can Quảng Thị Phương U) biết đúng theo quy định.

Đến ngày 26/12/2023, Chu Viết Th xem trên mạng xã hội thấy được Th tin Quảng Thị Phương U bị Công an Quận 11, bắt về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", lúc này Th nảy sinh ý đinh lừa đảo chiếm đoạt tiền của gia đình U. Th liên lạc đến Công an xã Phước Hữu, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận để gặp trực ban xin số điện thoại liên lạc của ông Quảng Đại C, qua số điện thoại 0865086809. Sau đó, Th sử dụng số điện thoại 0394774752 nhắn tin cho ông C với nội dung giới thiệu mình tên là Đức hiện đang công tác tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh và được ông Tiến là trưởng Công an xã Phước Hữu cho số điện thoại của ông C. Th giới thiệu mình là người thụ lý hồ sơ Quảng Thị Phương U và có thể giúp U không bị tạm giam. Th yêu cầu ông C kết bạn Zalo để dễ trao đổi. Đến sáng ngày 27/12/2023, ông C liên lạc nhờ Th giúp U (con gái của ông C) không bị tạm giam, Th đồng ý giúp và hẹn gặp ông C ở Thành phố Hồ Chí Minh để nói chuyện. Đến chiều cùng ngày, Th đi máy bay vào Thành phố Hồ Chí Minh và đến địa chỉ 285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10 để uống cà phê sau đó đặt xe của hãng VinaSun chở đến quán cà phê Viva Reserve địa chỉ 84 Thành Thái, Phường 12, Quận 10 rồi hẹn gặp ông C tại đây. Khi gặp ông C, Th yêu cầu ông C thu

xếp để đưa trước số tiền 27.500.000 đồng để lo cho U không bị tạm giam, rồi Th nhắn số tài khoản 0878530341 mang tên Nguyễn Minh Đức mở tại Ngân hàng OCB (Chu Viết Th khai nhận tài khoản này do Th sử dụng căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh Đức để tạo tại Ngân hàng OCB) cho ông C chuyển tiền vào, sau đó Th đi taxi ra sân bay về lại Hà Nội. Sau đó, ông C nhờ người chuyển số tiền 27.500.000 đồng vào tài khoản mà Th đưa và báo cho Th biết đã chuyển tiền. Đến sáng ngày 28/12/2023, Th liên lạc yêu cầu ông C chụp hình căn cước công dân của ông C gửi qua cho Th, rồi nói ông C đến đợi trước nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để đón U. Lúc này, Th tiếp tục yêu cầu ông C chuyển thêm số tiền 23.500.000 đồng để Th làm hồ sơ cho U ra khỏi nhà tạm giữ nên ông C đồng ý và chuyển tiền. Một lúc sau, Th tiếp tục yêu cầu ông C chuyển thêm 20.000.000 đồng để hoàn tất thủ tục trước khi thả U, ông C đồng ý và chuyển số tiền 20.000.000 đồng cho Th. Sau đó, Th tiếp tục yêu cầu ông C chuyển tiếp số tiền 10.000.000 đồng để biếu sếp thì ông C nói tài khoản hết tiền và yêu cầu gặp Th trực tiếp để đưa thì Th không đồng ý và cắt mọi liên lạc với ông C. Biết mình bị lừa nên ông Quảng Đại C đến Công an Quận 11 trình báo sự việc trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiến hành truy xét, rà soát camera. Qua điều tra, truy xét biết Th tin nơi ở của Chu Viết Th là tại thôn L, xã T, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 liên hệ công an xã Thụy An, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội để mời Th lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Chu Viết Th thừa nhận việc "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của ông Quảng Đại C với số tiền 71.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Viết Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, động cơ, mục đích thực hiện hành vi phạm tội do bản thân của Th muốn có tiền tiêu xài cá nhân. Th đưa ra các Th tin không có thật việc mình làm trong lực lượng công an với mục đích chiếm đoạt tiền của ông C.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai của bị hại, tất cả đều phù hợp với lời khai nhận tội của Chu Viết Th và phù hợp với những tình tiết, nội dung, vật chứng của vụ án.

Vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

- 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh sọc ca rô trắng; 01 quần tây dài màu đen. Đây là trang phục Th mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng. Đây là điện thoại Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 đĩa CD chứa nội dung video camera liên quan vụ việc và 01 CD chứa nội dung ghi âm ghi hình buổi hỏi cung bị can (lưu hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – ông Quảng Đại C vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra ông C đã có lời khai và văn bản yêu cầu bị cáo Th bồi thường số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của ông C là 71.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKSQ11 ngày 11 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Chu Viết Th tội danh "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Th có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 04 đến 05 năm tù, phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh sọc ca rô trắng; 01 quần tây dài màu đen do bị cáo từ chối nhận lại; tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu trắng, là điện thoại bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD chứa nội dung video camera liên quan vụ việc và 01 CD chứa nội dung ghi âm ghi hình buổi hỏi cung bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 71.000.000 đồng cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào ngày 27/12/2023 và 28/12/2023, bị cáo Chu Viết Th đã dung thủ đoạn gian dối làm cho ông Quảng Đại C tin tưởng và chuyển tiền cho Th qua số tài khoản 0878530341 mang tên Nguyễn Minh Đức (số tài khoản này bị cáo Th dùng căn cước công dân mang tên Nguyễn Minh Đức để mở tài khoản tại Ngân hàng OCB) với số tiền tổng cộng là 71.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền từ ông C, Th cắt đứt liên lạc và chiếm đạt số tiền trên để tiêu xài hết. Xét thấy hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi sử dụng giấy tờ giả để đăng ký tài khoản ngân hàng. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa thu được giấy tờ giả trên nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến hình ảnh lực lượng Công an nhân dân. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do

đó, bị cáo phải chịu chế tài nghiêm khắc tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật hình sự. Đây là tình tiết Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc để áp dụng mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ bị cáo là thương binh 3/4, bố bị cáo từng tham gia kháng chiến và được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng 3 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, công việc ổn định nên không cần bắt bị cáo chịu phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh sọc ca rô trắng; 01 quần tây dài màu đen là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo từ chối nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu trắng, bị cáo sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa nội dung video camera liên quan vụ việc và 01 CD chứa nội dung ghi âm ghi hình buổi hỏi cung Chu Viết Th (đã lưu hồ sơ).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại – ông Quảng Đại C yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của ông C là 71.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

TU bố bị cáo Chu Viết Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Chu Viết Th 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2024.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Chu Viết Th bồi thường thiệt hại cho bị hại - ông Quảng Đại C số tiền 71.000.000 đồng (bảy mươi mốt triệu đồng). Việc bồi thường được thực hiện sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 107 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh sọc ca rô trắng; 01 quần tây dài màu đen;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 357/LNK-ĐCSHS ngày 14/4/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 3.550.000 đồng (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản

án được niêm yết./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Viên Đức;

Bà Đàm Thu Ánh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, đối với:

Bị cáo Chu Viết Th; sinh năm: 1976, tại Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

TU bố bị cáo Chu Viết Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Chu Viết Th 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2024.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Chu Viết Th bồi thường thiệt hại cho bị hại - ông Quảng Đại C số tiền 71.000.000 đồng (bảy mươi mốt triệu đồng). Việc bồi thường được thực hiện sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 107 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo sơ mi ngắn tay màu xanh sọc ca rô trắng; 01 quần tây dài màu đen;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng.

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 357/LNK-ĐCSHS ngày 14/4/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 3.550.000 đồng (ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
	Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 98/2024/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lâm Viên Đức;
- Bà Đàm Thu Ánh.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Chu Viết Th**, sinh năm 1976; nơi sinh: Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Liên Minh, xã Thụy An, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tU án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phúc